

Số: 105/2026/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Kiều Thị Uyên.

*Thư ký phiên họp:* Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý 142/2026/TLST-LĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 91/2026/QĐST-LĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Phạm Thị C, sinh năm 1986; thường trú: Số I khu phố T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số A, đường N, khu phố Đ, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Phạm Thị D, sinh năm 1991; thường trú: Xóm C, xã H, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ liên hệ: Số F, đường N, khu phố F, phường T, tỉnh Đồng Nai. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Công ty cổ phần S; Địa chỉ: Đường số D, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Dương - Thành phố H; Địa chỉ: Số A L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- *Tại đơn yêu cầu ngày 10/3/2026 và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Phạm Thị C trình bày:*

Từ tháng 11/2005 đến tháng 8/2009, bà Phạm Thị C làm việc tại Công ty TNHH A; địa chỉ: đường số C, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh và từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2024, bà Phạm Thị C làm việc tại Công ty TNHH C1; địa chỉ: đường số B, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị C có tham gia bảo hiểm xã hội với mã số 9105167157. Hiện nay, bà Phạm Thị C có nhu cầu rà soát thông tin của bảo hiểm xã hội nên đã liên hệ với Bảo hiểm xã hội cơ sở B, Thành phố Hồ Chí Minh và phát hiện hồ sơ bảo hiểm của mình bị trùng từ tháng 08/2008 đến tháng 4/2009.

Lý do bà Phạm Thị C bị trùng hồ sơ bảo hiểm vì thời điểm từ tháng 08/2008 đến tháng 4/2009, bà Phạm Thị C có cho em gái của mình là bà Phạm Thị D mượn thông tin cá nhân để giao kết Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần S; địa chỉ: đường số D, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Lý do bà Phạm Thị C cho bà Phạm Thị D mượn hồ sơ là vì vào năm 2008, bà Phạm Thị D chưa đủ tuổi để ứng tuyển lao động nên bà C đã cho bà D mượn thông tin cá nhân để giao kết Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần S với mã số BHXH là 7408217754 từ tháng 08/2008 đến tháng 4/2009.

Vì vậy, bà Phạm Thị C yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết: Tuyên Hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị C (thực tế do bà Phạm Thị D ký kết) với Công ty cổ phần S; địa chỉ: đường số D, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh với mã số BHXH là 7408217754 là vô hiệu.

*- Tại bản tự khai ngày 13/4/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị D trình bày:*

Bà Phạm Thị D là em ruột của bà Phạm Thị C, vào thời điểm năm 2008 do bà Phạm Thị D chưa đủ tuổi để xin việc làm và không hiểu biết về mặt pháp luật nên bà Phạm Thị D đã mượn hồ sơ và thông tin cá nhân của bà Phạm Thị C để làm hồ sơ lao động.

Bà Phạm Thị D đã mượn thông tin cá nhân của bà Phạm Thị C và đã làm việc tại Công ty cổ phần S; địa chỉ: đường số D, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh từ khoảng tháng 08/2008 đến tháng 4/2009, đóng BHXH mã số 7408217754.

Nay, đối với yêu cầu của bà Phạm Thị C về việc Tuyên Hợp đồng lao động từ tháng tháng 08/2008 đến tháng 4/2009 giữa bà Phạm Thị C và Công ty cổ phần S; địa chỉ: đường số D, khu công nghiệp Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh với mã số BHXH là 7408217754 vô hiệu thì bà Phạm Thị D đồng ý.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần S:*

Công ty cổ phần S được Tòa án thông báo nội dung khởi kiện và tổng đạt Quyết định mở phiên họp, nhưng không có ý kiến đối với yêu cầu của yêu cầu của bà Phạm Thị C, không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc giải quyết việc lao động.

*- Tại công văn số 429/BHXH-QLT ngày 06/02/2026 và công văn số 1275/CV-BHXH ngày 17/4/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở B thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H trình bày:*

Bà Phạm Thị C, sinh năm 1986, được Công ty cổ phần S tham gia bảo hiểm xã hội với mã số BHXH là 7408217754 từ tháng 8/2008 đến tháng 4/2009, đã được xác nhận bảo lưu trên sổ, chưa hưởng trợ cấp 1 lần và thất nghiệp.

Thời điểm này được Công ty cổ phần S tại Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định hiện hành về đăng ký tham gia Bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN cơ quan bảo hiểm xã hội không lưu giữ hợp đồng lao động và các giấy tờ tùy thân của người lao động mà do người sử dụng lao động quản lý, lưu giữ.

Trường hợp Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đề nghị Tòa án tuyên buộc người mượn hồ sơ tư pháp đi làm việc và tham gia BHXH, BHTN được điều chỉnh thông tin nhân thân đúng của người lao động.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Phạm Thị C là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Phạm Thị C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở B thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H vắng mặt tại phiên họp đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần S vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Qua rà soát, Bảo hiểm xã hội cơ sở B thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H cung cấp thông tin Công ty cổ phần S có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Phạm Thị C, sinh năm 1986, số CCCD 036186078320, với mã số BHXH 7408217754 từ tháng 8/2008 đến tháng 4/2009. Trong thời gian đó bà Phạm Thị C còn có mã số BHXH 9105167157 có quá trình tham gia từ tháng 11/2005 đến tháng 5/2024 tại Công ty TNHH A và Công ty TNHH C1.

Bà Phạm Thị C và bà Phạm Thị D đều thừa nhận việc bà Phạm Thị C cho bà Phạm Thị D mượn thông tin cá nhân để ký kết hợp đồng và tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty cổ phần S.

Việc bà Phạm Thị D mượn giấy tờ cá nhân của bà Phạm Thị C để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007. Do đó, việc bà Phạm Thị C yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị C (do bà Phạm Thị D mượn tên) với Công ty cổ phần S vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Phạm Thị C phải chịu lệ phí theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 33, Điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và Điều 401, 402 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 9 của Bộ luật Lao động năm 1994.

Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Phạm Thị C.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Phạm Thị C với Công ty cổ phần S với mã số BHXH là 7408217754 bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7408217754 không phải là bà Phạm Thị C, sinh năm 1986, số CCCD 036186078320. Bà Phạm Thị C được quyền liên hệ với C2 có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ BHXH mã số 7408217754.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Phạm Thị C chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí bà Phạm Thị C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0020215 ngày 01/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV16 - TP. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Kiều Thị Uyên**